TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/DS-PT
Ngày: 19 – 11 – 2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thúy Liên;

Ông Lê Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phạm Tố Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2019/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2019/DS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121/2019/QĐXXPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Tấn H; (CM)

Bà Phù Thị B; (CM)

Cùng cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Ông Phù L; cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. (CM)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Huỳnh Văn L; (VM)

2. Bà Phù Thị N; (VM)

3. Anh Phù Phi T; (VM)

4. Anh Phù Phi T1. (VM)

Cùng cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

- *Người kháng cáo*: Bà Phù Thị B là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Tấn H, bà Phù Thị B trình bày:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 29/8/2018, ông Phù L cùng các con, các cháu của ông là Phù Phi T, Phù Phi T1 và vợ chồng ông Huỳnh Văn L, bà Phù Phi N cùng kéo nhau đến nhà vợ chồng ông bà gây gỗ đánh vợ chồng ông bà vị thương tích phải đi bệnh viện để cấp cứu, điều trị thương tích. Đầu tiên ông Phù L cỡi xe máy dựng trước nhà ông bà, ngang nhiên chửi bới thô tục xúc phạm ông bà. Nên ông H bực tức vào nhà cầm 01 con dao chặt dừa ra hăm dọa thì ông L giật dao và đánh ông H bị thương tích ở vùng đầu chảy máu. Tiếp đến ông Phù Phi T, Phù Phi T1 cũng lao vào đánh tới tắp vào người ông H. Ông L, anh T, bà N, bà T (G), anh T1 cũng xông vào đánh bà B, nhưng đánh gây thương tích nhẹ. Trong lúc ông H vào nhà lấy con dao, ông Phù L dùng vật gì không rõ đánh bà B bị trúng cánh tay rách da chảy máu và ông L đập bể 02 tủ kính bán hàng của vợ chồng ông bà. Ông H xác định ông L, anh T, anh T1 đánh ông. Ông được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 29/8/2016 đến ngày 01/9/2016 thì xuất viện. Ông H yêu cầu ông L, anh T, anh T1 phải có trách nhiệm bồi thường cho ông các khoản chi phí như: 04 ngày công lao động điều trị tại bệnh viện 800.000 đồng; dịch vụ y tế 145.000 đồng, khâu vết thương 150.000 đồng, hóa đơn bán hàng gia tăng 1.455.000 đồng; chụp hình 06 tấm = 120.000 đồng; tiền công người nuôi dưỡng 04 ngày 800.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 2.000.000 đồng; 01 tháng không lao động được 4.000.000 đồng; tiền thuê xe cấp cứu và chở về 02 vòng là 500.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 9.970.000 đồng.

Bà Phù Thị B xác định Ông L dùng vỏ chai bia đánh trúng đầu bà, anh T dùng chảo chống dính đánh trúng đầu bà, anh T1 dùng chân đạp bà ngã, bà N, bà T (G) đánh bà, nhưng những người này đánh không gây thương tích đáng kể, nên bà không yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà B yêu cầu ông Phù L bồi thường thiệt hại cho bà là 02 tủ kính với giá trị tổng cộng là 2.200.000 đồng. Bà B xác định Ông L, anh T đánh trúng đầu của bà nên bồi thường thiệt hại cho bà chi phí điều trị và các khoản chi phí khác như sau: Chụp city 200.000 đồng; khám thương tích 15.000 đồng; hóa đơn bán hàng giá trị gia tăng 951.000 đồng; khâu vết thương 200.000 đồng; 03 ngày nằm viện mua thức ăn 200.000 đồng; mua thêm 05 ngày thuốc 200.000 đồng; tiền thuê xe 02 vòng 500.000 đồng; ông L đập bể 01 tủ đựng bánh 1.700.000 đồng; đập bể 01 tủ bán thuốc lá 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng vàng 18k9 gồm 03 chỉ 03 phân 05 ly giá 6.700.000 đồng. Tổng cộng 11.061.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm bà B rút yêu cầu bồi thường giá trị 01 dây chuyền vàng tây, vì không biết ai là người nhặt được số vàng trên. Vợ chồng ông H, bà B yêu cầu Tòa xem xét buộc những người có hành vi đánh vợ chồng ông bà gây thương tích với số tiền đã yêu cầu.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và trong quá trình xét xử bị đơn ông Phù L trình bày:

Khoảng 18 giờ ngày 29/8/2016, ông điện thoại bà Phù Thị T (Bà G) để đòi nợ; khi đi ngang qua nhà ông H, bà B, ông có hỏi ông H bà T có nhà không; ông H bảo có và vào nhà, khi ra cầm 01 con dao chặt dừa văng tục chửi thề với ông, ông bực tức xông vào chỗ ông H đứng và thách đố, ông H dùng dao bổ xuống, ông dùng tay đỡ con dao nên tay trái của ông bị chấn thương chảy máu, hai bên có sự giằng co. Ông H, bà B yêu cầu ông bồi thường thiệt hại ông không đồng ý vì ông không đánh ông H, bà B. Chính ông H là người dùng dao đánh ông gây thương tích, nên ông yêu cầu ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông như sau: Giấy thay băng vết thương 55.000 đồng; giấy khám bệnh 9000 đồng; giấy khám thương tích 70.000 đồng; tiền viện phí 367.000 đồng; đơn thuốc 60.000 đồng; ngày công không lao động được là 20 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng = 4.000.000 đồng; tiền cơm ở bệnh viện 03 ngày 150.000 đồng; tiền xe thồ lên xuống bệnh viện 02 lần 200.000 đồng. Tổng cộng là 4.911.000 đồng. Ông yêu cầu ông H phải bồi thường cho ông số tiền nêu trên.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vợ chồng ông Huỳnh Văn L và bà Phù Thị N trình bày:

Khoảng chiều tối ngày 29/8/2016, vợ chồng ông bà nghe tin các em của ông bà là ông L, ông H, bà B đánh nhau, ông bà đến nơi thì thấy ông H, ông L đang giằng co, ông bà vào can ngăn, bà B cũng cầm cây đòn gánh từ trong nhà chạy ra, vợ chồng ông bà vào can ngăn chứ không tham gia đánh ai, Ông L bị ông H đánh trúng vào cổ vai, cổ tay phải đi điều trị số tiền như sau: tiền khâu vết thương 150.000 đồng; tiền xăng xe đi lại rửa vết thương 50.000 đồng. Bà N tuy không bị ông H, bà B trực tiếp gây thương tích, nhưng đã bị vỏ chai bia ném trúng bị thương tích phải đi bệnh viện điều trị như sau: tiền khâu vết thương 200.000 đồng; thuốc sát trùng 32.000 đồng; tiền công không lao động được của ông bà là 15 ngày, mỗi ngày 240.000 đồng = 3.600.000 đồng (vợ chồng ông bà đi hái trái từ bi mỗi ngày trung bình bán được 240.000 đồng). Vợ chồng ông, bà yêu cầu ông H, bà B phải bồi thường thiệt hại cho ông, bà tổng 4.050.000 đồng.

Tại biên bản lấy khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Phù Phi T trình bày:

Khi ông H và ông L giằng co đánh nhau, anh vào can ngăn ông H ôm chặt không chịu bỏ ra, anh bực tức có đánh ông H 03 hoặc 04 tát tai, chứ không có đánh gây thương tích, nên anh không thống nhất bồi thường cho ông H. Riêng anh, bị gia đình ông H, bà B dùng đòn gánh đánh vào vùng cổ vai bị đau, điều trị thuốc nam hết 400.000 đồng, nhưng không có hóa đơn. Anh không lao động được phải nghỉ việc hết 07 ngày x 200.000 đồng = 1.400.000 đồng. Tổng cộng 1.800.000 đồng, anh yêu cầu ông H, bà B phải bồi thường cho anh.

Tại biên bản lấy khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Phù Phi T1 trình bày:

Tối ngày 29/8/2016 nghe tin ba anh là ông Phù L đánh nhau với ông H, anh đến thấy hai người giằng co, vào can ngăn thì bị ông H nắm cổ áo kéo vào trong sân nhà ông, nên anh bực tức có đánh ông H 03-04 tát tai không thể có thương tích phải điều trị bệnh viện như vậy. Anh bị ông H, bà B dùng vỏ chai bia ném trúng bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện P chi phí như sau: khâu vết thương hết 200.000 đồng; khám bệnh 9000 đồng; thuốc sát trùng 33.000 đồng; tiền viện phí 423.000 đồng; tiền cơm 03 ngày nằm viện 150.000 đồng; xe thồ lên xuống bệnh viện 02 lần 200.000 đồng; không lao động được phải nghỉ việc hết 16 ngày x 200.000 đồng = 3.200.000 đồng. Tổng cộng 4.215.000 đồng, anh yêu cầu ông H, bà B phải bồi thường cho anh.

Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2019/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn H, buộc ông Phù L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông H với số tiền là: 5.070.000 đồng; (Đã khấu trừ số tiền ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông L 970.000 đồng). Buộc anh Phù Phi T, Phù Phi T1 mỗi người phải bồi thường thiệt hại cho ông H là: 1.475.000 đồng.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà Phù Thị B. Đồng thời không chấp nhận toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông Huỳnh Văn L, bà Phù Thị N, anh Phù Phi T, Phù Phi T1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 04/7/2019, bà Phù Thị B là nguyên đơn trong vụ án, kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Bà B yêu cầu ông Phù L phải bồi thường cho bà 02 tủ kính trị giá 2.200.000 đồng. Buộc ông Huỳnh Văn L, bà Phù Thị N, anh Phù Phi T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà B, bản án sơ thẩm về án phí

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà B kháng cáo yêu cầu ông Phù L phải bồi thường cho bà 02 tủ kính trị giá 2.200.000 đồng. Thấy rằng: Bà B cho rằng ông Phù L đã đập bể 02 tủ kính của bà nhưng ông Phù L không thừa nhận. Vì bà B không có chứng cứ chứng minh việc ông Phù L đập bể 02 tủ kính của bà B; trong khi đó Bà B không có chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định nguyên nhân bể 02 tủ của bà Bé do ông Phù L gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bà B về phần này.

[2] Bà B kháng cáo yêu cầu ông Huỳnh Văn L, bà Phù Thị N, anh Phù Phi T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà. Thấy rằng: Bà B cho rằng thương tích của bà do Ông L, bà N, anh T gây ra nhưng các ông, bà trên không thừa nhận gây thương tích cho Bà B; trong khi đó Bà B không có chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định thương tích của Bà B do Ông L, bà N, anh T gây ra. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của Bà B về phần này.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về buộc ông Phù L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông H 5.070.000 đồng; (Đã khấu trừ số tiền ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông L 970.000 đồng), buộc anh Phù Phi T, anh Phù Phi T1 mỗi người phải bồi thường thiệt hại cho ông H 1.475.000 đồng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông H, anh T, anh T1 mỗi người phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm; ông L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm; án sơ thẩm buộc ông L phải chịu 353.000đ án phí dân sự sơ thẩm là không đúng nên sửa án sơ thẩm về phần này.

[5] Do sửa Bản án sơ thẩm nên theo quy định khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà B không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà B nhưng sửa bản án sơ thẩm về án phí là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Phù Thị B, sửa bản án sơ thẩm về án phí.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Phù Thị B yêu cầu ông Phù L phải bồi thường cho bà 02 tủ kính trị giá 2.200.000 đồng.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bà Phù Thị B yêu cầu ông Huỳnh Văn L, bà Phù Thị N, anh Phù Phi T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về buộc ông Phù L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông H 5.070.000 đồng; (Đã khấu trừ số tiền ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông L 970.000 đồng), buộc anh Phù Phi T, anh Phù Phi T1 mỗi người phải bồi thường thiệt hại cho ông H 1.475.000 đồng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí:

4.1. Ông Phù L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Ông Nguyễn Tấn H, Phù Phi T, anh Phù Phi T1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.. Bà Phù Thị B được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004368 ngày 04/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

5.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thường